

PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGÂN HÀNG NHẪM THÚC ĐẨY CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ TẠI NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

BANK CREDIT ACTIVITIES TO PROMOTE ECONOMIC RESTRUCTURING IN THE PEOPLE'S DEMOCRATIC REPUBLIC OF LAOS

Phayloom Nodnapho

NCS tại Đại học Đà Nẵng; Email: phayloom.nod@gmail.com

Tóm tắt - Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại hóa là nhiệm vụ chiến lược quan trọng nhằm thực hiện mục tiêu đưa nước Lào, về cơ bản trở thành một nước công nghiệp vào những năm 2020. Quá trình chuyển dịch cơ cấu đòi hỏi phải huy động mọi nguồn lực của đất nước, trong đó nguồn lực tài chính thông qua các kênh tín dụng của hệ thống ngân hàng tại Lào là rất quan trọng. Bài viết đi sâu phân tích thực trạng công tác huy động và phân bổ nguồn lực tài chính thông qua hoạt động tín dụng của các ngân hàng tại Lào, phân tích tác động và đề xuất các giải pháp nhằm phát huy mạnh mẽ hơn nữa tác động của tín dụng đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đặc biệt là cơ cấu ngành và cơ cấu kinh tế theo thành phần tại Lào.

Từ khóa - tín dụng; ngân hàng; quá trình; chuyển dịch; cơ cấu kinh tế; Lào.

1. Đặt vấn đề

Với mục tiêu về cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (CHDCND Lào) cần phải tiến hành tái cấu trúc toàn bộ nền kinh tế, trong đó, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế được xem là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt trong cả thời kỳ này.

Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, huy động mọi nguồn lực, trong đó nguồn lực tài chính có vai trò hết sức quan trọng. Với chức năng là một trung gian tài chính, là nơi cung ứng vốn quan trọng và chiếm tỷ trọng cao trong tổng mức vốn đầu tư cho toàn xã hội, trong những năm qua các hệ thống ngân hàng thương mại tại Lào đã có những đóng góp to lớn vào công cuộc phát triển kinh tế đất nước và tác động mạnh mẽ vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế thông qua việc gia tăng lượng vốn tín dụng đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng vốn, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng vốn trong nền kinh tế... Tuy nhiên, so với nhu cầu vốn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển, kết quả vẫn còn nhiều hạn chế, các nguồn tiềm năng của đất nước chưa được khai thác đầy đủ, kinh tế vẫn còn nghèo nàn, chưa tạo ra được bước đột phá trong chuyển dịch cơ cấu và phát triển nền kinh tế theo hướng công nghiệp, hiện đại và bền vững.

Trước yêu cầu mới là tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế của CHDCND Lào trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế thì đòi hỏi cần phải giải quyết đồng bộ nhiều vấn đề. Với điều kiện hiện nay, tích lũy nội bộ nền kinh tế còn thấp chưa đáp ứng đủ nhu cầu phát triển, thì vấn đề cấp bách đặt ra là cần phải tiếp tục nghiên cứu và tìm ra các giải pháp để hoàn thiện hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại nhằm đáp ứng có hiệu quả

Abstract - Economic restructuring towards modernization is an important strategic task aiming at the goal of transforming Laos basically into an industrialized country by the 2020s. Restructuring process requires the mobilization of all resources, including important financial resources mobilized through various bank credit channels in the country. This article attempts to analyze the current situation of mobilization and allocation of financial resources through credit operations of banks in Laos and impact of these operations on the restructuring process. Also in this article we propose measures to enhance the impact and promote the restructuring, especially the shifting in economic structure and sectors in Laos in the future.

Key words - credit; banks; process; transformation; economic structure; Laos.

nhu cầu về vốn, nhất là nguồn vốn trung và dài hạn để thúc đẩy nhanh và đột phá trong chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế một cách bền vững là vấn đề nan giải có tính cấp bách cả về lý luận và thực tiễn.

2. Vai trò của tín dụng ngân hàng đối với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Hoạt động tín dụng là một hoạt động chủ yếu của ngân hàng thương mại, là việc các ngân hàng thương mại sử dụng nguồn vốn tự có, nguồn vốn đi vay và nguồn vốn huy động để cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá khác; bảo lãnh; cho thuê tài chính và các hình thức khác theo quy định của ngân hàng Trung ương. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế là sự thay đổi các tỷ lệ cân đối giữa các bộ phận trong cơ cấu kinh tế cũ sang các tỷ lệ cân đối mới, thiết lập một cơ cấu kinh tế mới theo yêu cầu của phát triển kinh tế. Chuyển dịch Cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) là quá trình vận động và phát triển nhằm tiếp cận một Cơ cấu kinh tế phù hợp nhất. Đây là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế từ sử dụng lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, dựa vào sự phát triển của công nghiệp và tiến bộ khoa học, công nghệ tạo ra năng suất lao động xã hội cao. Hơn nữa, chuyển dịch Cơ cấu kinh tế theo hướng CNH, HĐH còn là quá trình lựa chọn, hình thành, phát triển lĩnh vực, ngành nghề có tính mũi nhọn cho nền kinh tế, hướng tới nền kinh tế tri thức hiện đại.

Với nội hàm của khái niệm chuyển dịch cơ cấu kinh tế như trên, có thể cho rằng tín dụng ngân hàng thương mại có vị trí quan trọng trong việc tạo nguồn lực tài chính cho quá trình chuyển dịch. Điều này thể hiện trên các điểm quan trọng như sau [1]:

Thứ nhất, tín dụng ngân hàng có vai trò tập trung nguồn lực tài chính tài trợ quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế: Việc huy động nguồn tiết kiệm và đầu tư cho một ngành kinh tế mang ý nghĩa giúp cho ngành đó phát triển và làm thay đổi cơ cấu kinh tế tổng thể. Để chuyển các khoản tiết kiệm thành nguồn vốn đầu tư cần phải có kênh truyền dẫn. Trong lĩnh vực này, các ngân hàng trở thành những kênh truyền dẫn hữu hiệu.

Thứ hai, tín dụng ngân hàng góp phần phân bổ các nguồn lực tài chính phục vụ quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đặc trưng của huy động và sử dụng vốn của hệ thống ngân hàng là thu hút và biến đổi toàn bộ tài sản tài chính dưới các tên gọi khác nhau của nhân dân từ trạng thái tĩnh sang trạng thái động. Điều đó làm cho các nguồn lực tài chính trong nền kinh tế xã hội luôn vận động, dịch chuyển từ từ ngành kinh tế này sang ngành kinh tế khác, từ khu vực này sang khu vực khác.

Thứ ba, tín dụng ngân hàng thực hiện chuyển tải sự hỗ trợ của nhà nước đối với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Sự hỗ trợ của nhà nước có thể được thực hiện qua các ngân hàng của chính phủ, thông thường là ngân hàng phát triển hoặc ngân hàng chính sách.

Thứ tư, tín dụng ngân hàng góp phần thúc đẩy áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Hệ thống ngân hàng với khả năng huy động và tập trung nguồn vốn xã hội có thể cung cấp các khoản tín dụng lớn giúp doanh nghiệp đầu tư đổi mới khoa học công nghệ.

Thứ năm, tín dụng ngân hàng góp phần mở rộng ngoại thương trong quá trình hội nhập. Thông qua tín dụng ngân hàng phục vụ xuất nhập khẩu các quan hệ kinh tế quốc tế diễn ra nhanh chóng và thường xuyên, là cơ sở để đẩy mạnh xuất khẩu và công nghiệp hoá hiện đại hoá nền kinh tế.

3. Phân tích thực trạng về tác động của tín dụng ngân hàng đối với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào

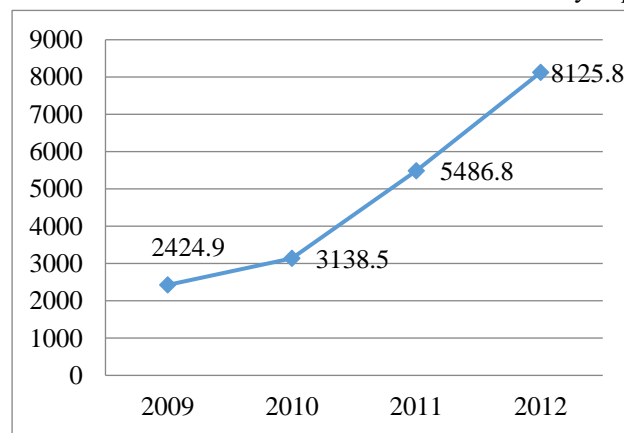
3.1. Thực trạng huy động vốn của các ngân hàng cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại CHDCND Lào

Với phương châm “đi vay để cho vay”, các Ngân hàng thương mại đã đẩy mạnh mở rộng mạng lưới huy động vốn ở những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển. Bên cạnh đó các hình thức huy động vốn luôn được hoàn thiện và đa dạng hóa, ngoài hình thức huy động truyền thống, các ngân hàng thương mại còn áp dụng một số hình thức huy động mới; luôn cải tiến phong cách, lề lối làm việc... Lượng tiền gửi vào ngân hàng luôn tăng trưởng qua các năm, mặc dù có nhiều hình thức đầu tư mới xuất hiện như mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán, đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, trái phiếu, kinh doanh bất động

sản, tạo áp lực cạnh tranh rất lớn đến việc thu hút tiền gửi của khách hàng. Hơn nữa, qua đó còn cho thấy rằng ngân hàng đã tạo được niềm tin đối với công chúng, thu hút công chúng sử dụng sản phẩm của mình, đồng thời chứng tỏ sự phát triển trong hoạt động kinh doanh của hệ thống [3],[4]. Kết quả huy động vốn qua các năm thể hiện qua Hình 1.

Tuy nhiên đi sâu phân tích, việc huy động vốn trong hệ thống ngân hàng thương mại Lào còn có những điểm hạn chế lớn như sau: Nguồn vốn huy động của các ngân hàng thương mại chủ yếu vẫn là vốn huy động ngắn hạn chiếm trên 80% tổng nguồn vốn huy động. Vốn trung dài hạn huy động được quá thấp, do vậy chưa đáp ứng được nhu cầu vốn cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở CHDCND Lào, đây là vấn đề nan giải nhất hiện nay. Một thực tế hiện nay ở Lào cho thấy, nhu cầu về vốn trung và dài hạn cho CNH, HĐH là rất lớn. Các ngân hàng thương mại phải sử dụng một phần nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư cho vay trung dài hạn, do vậy đã gây khó khăn cho việc cân đối và đảm bảo khả năng thanh toán của ngân hàng thương mại. Mặt khác các phương thức huy động vốn chưa được đa dạng hóa, đến nay vẫn sử dụng chủ yếu các hình thức tiền gửi thanh toán, gửi tiết kiệm không kỳ hạn và gửi tiết kiệm có kỳ hạn, các loại hình thanh toán này chưa linh hoạt và thiếu sự phù hợp với tập quán và khả năng của người dân [2].

DVT: Tỷ Kip



Hình 1. Tăng trưởng huy động vốn của các Ngân hàng thương mại Lào

3.2. Tác động của tín dụng ngân hàng đối với việc phân bổ nguồn vốn thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế

Đầu tư tín dụng của các ngân hàng thương mại tại Lào ngày càng được đa dạng hóa theo ngành kinh tế. Hầu hết các ngân hàng đều tham gia đầu tư vào tất cả các ngành nghề lĩnh vực. Việc phân bổ nguồn lực tài chính vào các ngành kinh tế trong thời gian qua theo số dư nợ được thể hiện ở Bảng 1.

Bảng 1. Cơ cấu dư nợ tín dụng Ngân hàng thương mại theo ngành kinh tế

DVT: Tỷ kip

Chỉ tiêu	2010		2011		2012		2013	
	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
Tổng dư nợ	1571,8	100	1854,4	100	2227,1	100	2256,7	100
1. Công nghiệp	588,2	37,4	609,1	32,8	655,6	29,4	757,8	33,5
2. Xây dựng - GTVT	342,6	21,7	438,5	23,6	444,1	19,9	456,5	20,2
3. Nông - Lâm nghiệp	279,3	17,7	323,7	17,4	422,8	18,9	486,3	21,5

4. Dịch vụ - Thương nghiệp	322,5	20,5	427,4	23,0	615,9	27,6	511,5	22,6
5. Dư nợ khác	39,2	2,4	55,7	3,0	88,7	3,9	44,6	1,9

Nguồn: tổng hợp từ các nguồn [4], [8]

Phần lớn dư nợ tín dụng được phân bổ vào các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ; dư nợ trong lĩnh vực nông nghiệp có sự thay đổi, tuy nhiên rất thấp. Điều này tác động mạnh đến sự phát triển của các ngành và lĩnh vực của sản xuất nông nghiệp. Cho đến nay, Lào về cơ bản vẫn còn là một nước nông nghiệp, nhu cầu hiện đại hóa trong lĩnh vực này khá cao. Việc phân bổ dư nợ tín dụng thấp, chưa tác động mạnh đến sự chuyển dịch của lĩnh vực nông nghiệp. Tác động của tín dụng ngân hàng đối với sự phát triển của các đơn vị sản xuất, kinh doanh của Lào trong nông nghiệp như hộ kinh tế, trang trại là rất hạn chế. Điều này xuất phát từ cả phía ngân hàng và các đơn vị sản xuất. Các ngân hàng chưa có các hình thức cho vay, tài trợ phù hợp với các đặc điểm riêng là quy mô rất nhỏ, nguồn tài sản thế chấp hầu như không đáng kể của các hộ sản xuất nông nghiệp. Thủ tục vay vốn tín dụng còn khá phức tạp, chỉ phù hợp với các doanh nghiệp hoặc đơn vị sản xuất có quy mô vừa thuộc khu vực Nhà nước. Tuyệt đại bộ phận đơn vị sản xuất nông nghiệp thuộc kinh tế cá thể, quy mô rất nhỏ không tiếp cận được nguồn lực tín dụng này.

3.3. Tác động của tín dụng ngân hàng trong việc phân bổ nguồn lực tài chính thực hiện chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế

Thực trạng phân bổ nguồn vốn tín dụng theo thành phần kinh tế được thể hiện trên Bảng 2. Dư nợ cho vay các doanh nghiệp nhà nước ít có biến động về tỷ trọng trên tổng dư nợ, tuy nhiên số tuyệt đối lại tăng lên khá mạnh. Điều này đang ẩn chứa một sự bất ổn, chưa phù hợp với xu hướng chuyển dịch, kinh tế nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước đang giảm dần vai trò của nó trong nền kinh tế thị trường, thể hiện qua việc cơ cấu GDP do khối doanh nghiệp nhà nước tạo ra đang giảm sút. Qua đó cũng chứng tỏ rằng, hiệu quả của việc sử dụng vốn đang có sự giảm sút. Khu vực kinh tế tư nhân, hiện nay đóng góp hơn 80% vào tổng giá trị GDP của Lào, tuy nhiên tỷ trọng tín dụng chỉ chiếm khoảng 60% tổng dư nợ của ngân hàng. Điều này cũng ẩn chứa nhiều vấn đề liên quan đến việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng cả về phía ngân hàng lẫn phía doanh nghiệp.

Bảng 2. Cơ cấu dư nợ theo thành phần kinh tế

Chỉ tiêu	2010		2011		2012		2013	
	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
Tổng dư nợ	1571.8	100	1854.4	100	2222.71	100	2256.7	100
Kinh tế Nhà nước	581.566	37%	686.128	37%	777.9485	35%	857.546	38%
Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	15.718	1%	18.544	1%	22.2271	1%	22.567	1%
Kinh tế tư nhân	974.516	62%	1149.728	62%	1422.5344	64%	1376.587	61%

DVT: Tỷ kip

Nguồn: tổng hợp từ các nguồn [4], [8]

3.4. Đánh giá chung về tác động của tín dụng ngân hàng đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại Lào

Các ngân hàng thương mại tại Lào đã từng bước chủ động đầu tư vốn tín dụng cho chuyển dịch Cơ cấu kinh tế. Quy mô và cơ cấu tín dụng của các ngân hàng thương mại ngày càng mở rộng và đã có sự điều chỉnh theo hướng tích cực, hợp lý đã góp phần thúc đẩy Cơ cấu kinh tế tại Lào chuyển dịch theo hướng CNH, HĐH. Tín dụng ngân hàng đã bước đầu thực hiện được những chức năng và vai trò của mình trong quá trình chuyển dịch cơ cấu. Tuy nhiên quá trình tăng trưởng tín dụng đối với chuyển dịch cơ cấu còn thể hiện một số điểm hạn chế cơ bản như sau: Còn có sự mâu thuẫn lớn giữa nhu cầu về vốn trung dài hạn cho chuyển dịch Cơ cấu kinh tế và khả năng cung ứng vốn. Chính sách tín dụng, quy trình, thủ tục cho vay của các ngân hàng thương mại còn nhiều bất cập thiếu phù hợp với thực tiễn ở Lào. Công nghệ ngân hàng còn lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp. Đầu tư tín dụng của các ngân hàng thương mại chưa tác động đúng mức đến chuyển dịch Cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp và khu vực kinh tế tư nhân. Đảm bảo nợ vay trong tín dụng cho chuyển dịch Cơ cấu kinh tế chưa đầy đủ, chất lượng tín dụng chưa cao...

Với mục tiêu tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo

hướng hiện đại hóa, về cơ bản nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trở thành một nước công nghiệp vào những năm 20, nhu cầu vốn cho đầu tư phát triển sẽ rất lớn. Điều này đặt ra cho hệ thống ngân thương mại những thách thức lớn, cần có những giải pháp cơ bản và mang tính hệ thống để giải quyết.

4. Một số giải pháp nhằm tăng cường sự tác động của tín dụng ngân hàng đối với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Với mục tiêu thực hiện chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại hóa, để đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, trong thời gian tới các ngân hàng thương mại Lào cần chú trọng các giải pháp sau đây:

- Giải pháp phát triển tín dụng ngân hàng nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế nông nghiệp: Phát triển tín dụng ngân hàng gắn với các chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp quốc gia Lào, đặc biệt phát triển mô hình kinh tế trang trại, cho khu vực hợp tác xã, cho các hộ sản xuất nông nghiệp. Hết sức chú trọng việc cấp cấp tín dụng cho các nhà máy chế biến nông sản có thể mang của địa phương. Thất bại của chương trình bò sữa cho thấy khi Ngân hàng tham gia theo chương trình kinh tế cần đánh giá kỹ hơn yếu tố thị trường sản phẩm mà chương trình kinh tế đã xây dựng. Ngân hàng nông nghiệp có thể đưa ra ý kiến

tư vấn cho Chính phủ về tính khả thi của các chương trình kinh tế mà mình tham gia, theo từng địa phương. Việc cho vay đối với hộ sản xuất được đánh giá là tiềm ẩn nhiều rủi ro khó dự đoán, địa bàn cho vay rộng, số lượng đối tượng đông, do vậy cán bộ tín dụng của ngân hàng nông nghiệp trong giám sát quản lý tín dụng nông thôn cần có sự phối hợp với cán bộ kỹ thuật khuyến nông để thấy được các diễn biến sản xuất nông nghiệp mà có được các đánh giá cần thiết về hiệu quả vốn vay. Trên cả nước hiện có khoảng 10.000 trang trại, thực tế số vốn giải ngân năm 2012 cho kinh tế trang trại mới chỉ vào khoảng 100 tỷ Kip cho 5000 trang trại. Số lượng trang trại mà ngân hàng đầu tư vốn còn khiêm tốn do các trang trại thiếu các điều kiện như giấy xác nhận đủ các tiêu chí trang trại và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Cần đơn giản hóa hơn nữa thủ tục vay vốn cho loại hình tổ chức sản xuất này.

- Mở rộng tín dụng trung và dài hạn cho các doanh nghiệp công nghiệp và dịch vụ: Cần có các chính sách phối hợp hỗ trợ cho các doanh nghiệp thuộc khu công nghiệp trong tiếp cận nguồn vốn ngân hàng, đặc biệt phát huy vai trò của ngân hàng Phát triển Lào trong cung cấp tín dụng trung và dài hạn cho các dự án. Các ngân hàng thương mại cần đẩy mạnh cho vay trung và dài hạn đối với đối tượng khách hàng là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Để đáp ứng các yêu cầu của ngân hàng, các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại của Lào cần hết sức chú trọng việc minh bạch hóa tài chính; thực hiện các yêu cầu hồ sơ vay vốn của các ngân hàng. Để tăng cường dư nợ tín dụng đầu tư dài hạn cho các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng, cần Áp dụng mô hình phối hợp ba bên: Ngân hàng - Công ty phát triển cơ sở hạ tầng - Doanh nghiệp trong từng tỉnh. Theo đó ngân hàng cho doanh nghiệp vay vốn để trả tiền thuê đất, thực hiện thế chấp tiền vay bằng chính quyền thuê đất mà công ty phát triển cơ sở hạ tầng cam kết sẽ hoàn tất thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền thuê đất giao cho ngân hàng làm tài sản bảo đảm nợ vay. Thực hiện cho vay theo mô hình này, sẽ cho phép doanh nghiệp khắc phục khó khăn về vốn, về tiền thuê đất về tài sản đảm bảo nợ vay. Trong khi đó đáp ứng được nhu cầu vốn cho công ty phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ doanh nghiệp.

- Giải pháp nhằm tăng cường tác động của tín dụng ngân hàng đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo thành phần tại CHDCND Lào: Xây dựng cơ cấu tín dụng gắn với Cơ cấu kinh tế theo thành phần, mở rộng và tăng cường đầu tư đối với khu vực kinh tế tư nhân; Đơn giản hoá thủ tục cho vay nhằm tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế vay vốn sản xuất kinh doanh.

Cần đơn giản hoá thủ tục theo hướng: Hợp đồng thế chấp cầm cố bảo lãnh được đảm bảo cho nhiều hợp đồng

tín dụng trong thời gian dài nếu khách hàng có nhu cầu vay vốn thường xuyên để sản xuất kinh doanh. Như vậy, trên cơ sở hồ sơ pháp lý, báo cáo tài chính được lập thường xuyên theo quy định đối với khách hàng vay vốn thường xuyên để sản xuất kinh doanh chỉ phải làm hợp đồng thế chấp, cầm cố bảo lãnh ban đầu, các lần sau khi vay vốn chỉ cần phương án kinh doanh, dự án đầu tư và ký hợp đồng tín dụng nếu được NHTM đồng ý. Đồng thời phải có ý kiến với chính quyền địa phương các cấp thống nhất từ trên xuống dưới, từ các cơ quan hành chính đến cơ quan pháp luật về hồ sơ pháp lý nhất là hồ sơ thế chấp, cầm cố, bảo lãnh để giải quyết các khoản nợ do khách hàng không trả được nợ. Đối với khách hàng vay vốn nhiều lần trong năm, nên thực hiện cho vay theo hạn mức tín dụng để hạn chế làm thủ tục vay và phù hợp với quá trình sản xuất kinh doanh, quy chế cho vay vốn lưu động của NHTM. Thực hiện đơn giản thủ tục và mở rộng hình thức cho vay nêu trên, các NHTM tại CHDCND Lào sẽ có điều kiện mở rộng đầu tư vốn vào nền kinh tế, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế mà không bị hạn chế bởi cho vay không có tài sản bảo đảm như đem lại hiệu quả kinh tế cao và rủi ro thấp. Song để thực hiện được, cần phải có chính sách và biện pháp hỗ trợ cho các NHTM đầu tư được ổn định và hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất trong đầu tư tín dụng cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại Lào.

Mặt khác, việc đơn giản hoá các thủ tục cho vay và mở rộng đầu tư tín dụng không phải bằng bất cứ giá nào mà phải tôn trọng các nguyên tắc của tín dụng, đảm bảo, an toàn vốn đầu tư, đảm bảo tính pháp lý và đem lại hiệu quả kinh tế. Thực hiện tốt công tác kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay một cách thường xuyên, xác định chu kỳ SXKD một cách chính xác để định kỳ hạn trả nợ một cách hợp lý, hợp tình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đăng Dờn (2005), *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, Trường Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh.
- [2] Khamphouthong Vichitlasy, *Huy động vốn đầu tư phát triển tại Thủ đô Viêng Chăn nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.
- [3] Khamphet VongDala, *Chính sách xuất khẩu các mặt hàng chiến lược của nước CHDCND Lào*, Luận án tiến sĩ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân – Hà Nội.
- [4] Ngân hàng Nhà nước nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. “Báo cáo hoạt động thường niên của các ngân hàng thương mại Lào (20010, 2011, 2012, 2013).
- [5] Nguyễn Thị Mùi (2006), *Quản trị ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Tài chính.
- [6] Bùi Tất Thắng (Chủ biên) (2008): *Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế ở Việt Nam*, Nhà Xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [7] Niên giám Thống kê nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào năm 2012.

(BBT nhận bài: 13/06/2014, phản biện xong: 20/06/2014)